



Số: 01/2021/CSI/CV-TGD
V/v Giải trình biến động LN sau thuế TNDN
của Quý IV/2020 so với Quý IV/2019

Hà Nội, ngày 19 tháng 01 năm 2021

Kính gửi:

- ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP HỒ CHÍ MINH

Công ty Cổ phần Chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam (CSI) xin gửi lời chào trân trọng đến Quý Ủy ban và Quý Sở!

Theo quy định tại khoản 4 Điều 14 của Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, CSI xin giải trình về biến động lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp của Quý IV năm 2020 so với Quý IV năm 2019 như sau:

1. Giải trình về Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của kỳ công bố thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước:

Nội dung	Quý IV/2020 (VNĐ)	Quý IV/2019 (VNĐ)	Biến động (%)
Doanh thu hoạt động:	6,336,389,202	3,968,930,138	59.65
- Lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL)	797,829,781	54,632,000	
- Lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM)	497,287,650	1,549,232,876	
- Lãi từ các khoản cho vay và phải thu	417,087,863	507,542,847	
- Doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán	357,174,773	404,626,702	
- Doanh thu nghiệp vụ tư vấn đầu tư chứng khoán	293,783,046	523,379,026	
- Doanh thu lưu ký chứng khoán	13,226,089	38,365,636	
- Doanh thu hoạt động tư vấn tài chính	3,960,000,000	815,000,000	
- Thu nhập hoạt động khác		76,151,051	
Chi phí hoạt động:	1,319,748,394	2,610,073,676	(49.44)
- Lỗ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi lỗ (FVTPL)	47,001,590	192,218,417	
- Chi phí dự phòng tài sản tài chính, xử lý tổn thất các khoản phải thu khó đòi và lỗ suy giảm tài sản tài chính và chi phí đi vay của các khoản cho vay		1,227,712,192	
- Chi phí hoạt động tự doanh	89,707,500	87,973,161	
- Chi phí nghiệp vụ môi giới chứng khoán	1,080,781,238	892,386,517	
- Chi phí lưu ký chứng khoán	44,204,961	57,759,239	



- Chi phí hoạt động tư vấn tài chính	51,399,000	149,865,455	
- Chi phí khác	6,654,105	2,158,695	
Chi phí quản lý	1,802,005,172	2,326,300,336	(22.54)
Lợi nhuận sau thuế TNDN	1,855,719,155	(977,813,156)	289.78

Nguyên nhân:

- Doanh thu Quý IV/2020 tăng mạnh so với Quý IV/2019 chủ yếu do doanh thu từ hoạt động tư vấn chứng khoán và tư vấn tài chính của Công ty;
 - Mặt khác Chi phí hoạt động kinh doanh Quý IV/2020 giảm so với Quý IV/2019 do Quý này Công ty không trích lập thêm khoản dự phòng phải thu khó đòi của các khoản cho vay.
 - Chi phí quản lý Công ty Quý IV/2020 có mức giảm nhẹ so với Quý IV/2019;
- Do đó dẫn đến lợi nhuận sau thuế TNDN Quý IV/2020 tăng mạnh so với Quý IV/2019.

2. Giải trình Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp chuyển từ lỗ ở cùng kỳ năm trước sang lãi ở kỳ này:

STT	Nội dung	Quý IV/2020 (VNĐ)	Quý IV/2019 (VNĐ)
1	Doanh thu hoạt động	6,336,389,202	3,968,930,138
2	Chi phí hoạt động kinh doanh	1,319,748,394	2,610,073,676
3	Chi phí quản lý	1,802,005,172	2,326,300,336
4	Chi phí khác	285,623,701	16,232,540
5	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	2,940,995,164	(977,813,156)
6	Chi phí thuế TNDN hiện hành	1,085,276,009	
7	Lợi nhuận sau thuế TNDN	1,855,719,155	(977,813,156)

Nguyên nhân:

- Kỳ này Công ty đẩy mạnh phát triển mảng tư vấn tài chính doanh nghiệp và thị trường chứng khoán hồi phục mạnh mẽ nên nghiệp vụ tự doanh đem lại lợi nhuận cao hơn cùng kỳ năm trước.
 - Kỳ này Công ty không trích lập thêm khoản chi phí dự phòng phải thu khó đòi của các khoản cho vay so với cùng kỳ năm trước nên chi phí cũng giảm hơn so với kỳ trước.
- Do đó dẫn đến lợi nhuận sau thuế kỳ này lãi so với cùng kỳ năm trước.

Vậy, CSI xin báo cáo để Quý Ủy ban và Quý Sở được biết!

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu P.HCNS.

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN
KIẾN THIẾT VIỆT NAM
TỔNG GIÁM ĐỐC**



HOÀNG XUÂN HÙNG

